

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG T
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2021/HSST

Ngày 09/12/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T - TỈNH LAI CHÂU**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên toà: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị The, bà Tổng Thị Vĩnh

Thư ký phiên toà: Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2021/TLST-HS, ngày 04/10/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2021/QĐXXST-HS ngày 28/10/2021, Thông báo số 01/TB-TA ngày 25/11/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Thành Phi Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày 29 tháng 01 năm 1993, tại: xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản Pha B, xã P Ủ, Mường T, Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Con ông Thành Xạ Đ (Đã chết) và con bà Vàng Mỹ L, sinh năm 1961, trú tại: Bản Pha B, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Anh, chị, em ruột: Bị cáo có 02 anh, em bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 11/6/2021 sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

2. Họ và tên: Ly Xê Ch; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh năm 1978, tại: xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu;

Nơi cư trú: Bản Pha B, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không; Con ông Ly A X (Đã chết) và con bà Vàng Gió B (Đã chết); Anh,

chị, em ruột: Bị cáo có 03 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ: Thành Phì L, sinh năm 1985, trú tại: Bản Pha B, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu; Con: Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2011.

Tiền sự, tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ từ ngày 02/6/2021 đến ngày 11/6/2021 sau đó bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay tại xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Pờ Thái H, sinh năm 1999; trú tại: Bản Pha B, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

* Người bào chữa: Bà Nguyễn Thị Nga - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 02/6/2021, Thành Phì Đ, sinh năm 1993 trú tại bản Pha B, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu đang ở nhà một mình thì có Ly Xê Ch, sinh năm 1978 (là anh rể của Đ và trú cùng bản) đến nhà Đ chơi, qua nói chuyện Đ rủ Ch cùng nhau đi lên xã Ka L chơi, sau đó Ch điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 25M1-094.77 nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu đỏ đen do Đ mượn của Pờ Thái H chở Đ ngồi sau. Khi cả hai đi đến khu vực bản Là Ú C, xã Ka L, thì gặp một người đàn ông lạ mặt (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đang đi bộ ngược chiều với Đ và Ch. Tại đây người đàn ông này có chủ động gọi Đ và Ch dừng xe lại và hỏi “Có lấy một ít hàng trắng không” nghe người đàn ông hỏi vậy, Đ trả lời “có”, Đồng thời quay sang bàn với Ch cùng góp mỗi người 250.000 đồng để mua Heroine. Qua trao đổi, Đ và Ch mua được 01 gói Heroine (được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong bằng 02 mảnh nilon màu hồng) với giá 500.000 đồng, mua được Heroine Ch đồng ý để cho **Đ cầm và cất giấu gói Heroine vào trong khe áo rách của chiếc áo khoác màu nâu đen** Đ đang cầm trên tay mang về để Đ và Ch cùng sử dụng. Từ đó cho đến 18 giờ 20 phút cùng ngày 02/6/2021 khi Ly Xê Ch điều khiển xe mô tô chở Thành Phì Đ về đến khu vực bản Tá B, xã Tá B, huyện Mường T thì bị tổ công tác Công an xã Tá B, huyện Mường T đang làm nhiệm vụ phát hiện và thu giữ gói vật chứng như đã mô tả ở trên. Tại đây Đ và Ch khai nhận đây là gói Heroine của Đ và Ch góp mỗi người 250.000 đồng mua được để cùng nhau sử dụng vì cả hai đều là người nghiện chất ma túy. Trước sự việc nêu

trên tổ công tác đã mời người chứng kiến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Thành Phì Đ và Ly Xê Ch về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đồng thời thu giữ và niêm phong vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 48 ngày 03/6/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc - Công an huyện Mường T, đã kết luận: Chất bột khô, màu trắng thu giữ của Thành Phì Đ và Ly Xê Ch có khối lượng: 1,99 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 412/GĐ-KTHS ngày 08/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu, đã kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng, gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine.

Cáo trạng số 65/ CT- VKS-MT ngày 01/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố các bị cáo: Thành Phì Đ, Ly Xê Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề xuất với Hội đồng xét xử, xử các bị cáo: Thành Phì Đ, Ly Xê Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 17; Điều 38, Điều 50; Điều 58 BLHS, xử phạt các bị cáo: Thành Phì Đ từ 01 năm 10 tháng đến 02 năm 02 tháng tù; bị cáo Ly Xê Ch từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,41 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 03 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng; 01 chiếc áo khoác màu đen, Đ dùng để cất giấu gói Heroine. Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo. Chấp nhận về việc xử lý vật chứng Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường T về việc trả chiếc 01 mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 25M1 -094.77 loại xe Wave RSX màu đỏ, đen cho ông Pờ Thái H trú tại bản Pha B, xã P Ủ, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

* Người bào chữa: Nhất trí quan điểm truy tố đối với các bị cáo Thành Phì Đ và Ly Xê Ch phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị HĐXX áp dụng theo điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ trong suốt các giai

đoạn tố tụng Điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo Thành Phi Đ và Ly Xê Ch đều thành khẩn khai nhận toàn bộ quá trình phạm tội của mình, các bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế khó khăn Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án phù hợp, tương xứng với hành vi của các bị cáo. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,41 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 03 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng; 01 chiếc áo khoác màu đen, Đ dùng để cất giấu gói Heroine. Về án phí: Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo là đều là dân tộc thiểu số, có hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, đề nghị xem xét miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 25M1-094.77. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Pờ Thái H, việc Thành Phi Đ dùng chiếc xe này để đi mua chất ma túy Pờ Thái H không biết. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mường T đã ra quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho anh Pờ Thái H là đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, nhất trí lời luận tội. Các bị cáo Đ, Ch nhất trí luận cứ bào chữa. Lời nói sau cùng: Các bị cáo vi phạm pháp luật, các bị cáo biết lỗi sai phạm của mình về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, các bị cáo sẽ cải tạo để trở thành người tốt, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định các bị cáo Thành Phi Đ, sinh năm 1993 và Ly Xê Ch, sinh năm 1978 với mục đích mua chất ma túy Heroine mang về để sử dụng, đến 18 giờ 20 phút cùng ngày 02/6/2021 khi Ly Xê Ch điều khiển xe mô tô chở Thành Phi Đ về đến khu vực bán

Tá B, xã Tá B, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu thì bị tổ công tác Công an xã Tá B, huyện Mường T đang làm nhiệm vụ phát hiện và thu giữ gói vật chứng 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong bằng 02 mảnh nilon màu hồng. Các bị cáo Đ và Ch khai nhận đây là gói Heroine của Đ và Ch góp mỗi người 250.000 đồng, với mục đích cùng nhau sử dụng vì cả hai bị cáo đều là người nghiện chất ma túy. Tổ công tác phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Hành vi của các bị cáo Thành Phì Đ và Ly Xê Ch đã tàng trữ trái phép chất ma túy 1,99 gam Heroine. Như vậy hành vi của các bị cáo Thành Phì Đ và Ly Xê Ch đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;.....

Các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo theo tội danh như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi bị cáo.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, các bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì mục đích tư lợi, các bị cáo đã mua chất ma túy về để sử dụng, khi bị bắt các bị cáo Đ và Ch tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng 1,99 gam Heroine, vì vậy các bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi mình đã thực hiện. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[4] Các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn. Đối với Đ là người chủ mưu đã rủ Ch cùng đi mua ma túy về sử dụng, Đ và Ch đều trực tiếp mua Heroine. Khi chuẩn bị về Đ đưa cho Ch cầm Heroine như vậy Ch đồng phạm, trong quá trình trên đường về nhà thì các bị cáo bị bắt và thu giữ vật chứng của Đ và Ch là 01 gói Heroine. HĐXX căn cứ áp dụng Điều 17, Điều 58 BLHS.

[5] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố, các bị cáo Đ và Ch đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 BLHS các bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 1 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 1,41 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 03 mảnh nilon (02 nilon màu hồng, 01 nilon màu trắng) còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng và 01 chiếc áo khoác màu đen của bị cáo Đ dùng để cất giấu gói Heroine. Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX màu đỏ đen biển kiểm soát 25M1-094.77. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Pờ Thái H, việc Thành Phi Đ dùng chiếc xe này để đi mua chất ma túy Pờ Thái H không biết. Do đó cần Chấp nhận về việc xử lý vật chứng Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường T là phù hợp quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án. HĐXX nhất trí miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo:

- Thành Phi Đ và Ly Xê Ch phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Thành Phi Đ **02** (Hai) năm tù. Thời hạn tù kể từ ngày HĐXX bắt tạm giam là ngày 09/12/2021. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 02/6/2021 đến ngày 11/6/2021).
- Xử phạt bị cáo Ly Xê Ch **01**(Một) năm **10** (Mười) tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày HĐXX bắt tạm giam là ngày 09/12/2021. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ là 09 ngày (từ ngày 02/6/2021 đến ngày 11/6/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,41 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định; 03 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng và 01 chiếc áo khoác màu đen của Thành Phi Đ.

Hiện vật chứng vụ án đã chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo: Thành Phi Đ và Ly Xê Ch.

4. Án xử công khai có mặt các bị cáo. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi của mình, lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- CA huyện Mường T - THAHS;
- VKSND huyện Mường T;
- THADS huyện Mường T;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Đã ký
Lò Thị Chiến

